

Số: 253/TB-THPT

Long Khánh, ngày 15 tháng 9 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc thực hiện các khoản tạm thu đầu năm học 2024 – 2025

Căn cứ Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 05/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý và phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND cấp huyện;

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 3646/SGDDĐT-KHTC ngày 27/8/2024 về hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chính sách đối với người học trong nhà trường năm học 2024-2025;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Công văn số 764/SGDDĐT-KHTC ngày 04/03/2022 về việc hướng dẫn quy trình, thời gian và các hồ sơ xét chi trả chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện đi học đối với học sinh khuyết tật; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai;

Thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của HĐND tỉnh Đồng Nai về việc quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Hướng dẫn số 689/HD-SGDĐT ngày 25/2/2022 hướng dẫn tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh Đồng Nai; Hướng dẫn số 1451/KHTC-SGDĐT ngày 20/4/2022 về hướng dẫn bổ sung triển khai thực hiện Nghị quyết 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 17/07/2024 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên từ năm học 2024-2025; tiêu chí xác định địa bàn không đủ trường tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Công văn số 1255/BHXX-QLTST ngày 10/07/2024 của BHXH Tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thực hiện thu BHYT học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Trường THPT Hoàng Diệu thông báo đến quý phụ huynh và các em học sinh các khoản tạm thu đầu năm học 2024 - 2025, như sau:

### I. HỌC PHÍ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025

Số tiền: 120.000đ/tháng x 4 tháng = 480.000 đ/ học sinh

### II. BẢO HIỂM Y TẾ

- Khối 10, 11: 884.520đ/ học sinh (từ tháng 01/2025 đến tháng 12/2025)

- Khối 12: 663.390đ/ học sinh (từ tháng 01/2025 đến tháng 12/2025)

### III. CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ CHO HỌC SINH

- Khối 10: 620.000đ/học sinh

- Khối 11, 12: 406.000đ/ học sinh

### IV. THỐNG KÊ CỤ THỂ CÁC KHOẢN THU

#### 1. Khối 10

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Tiền vệ sinh lớp học	126.000	<b>Tổng cộng 620.000 (đã thu hoàn thành)</b>
2	Tiền Vn.edu	60.000	
3	Đồng phục thể dục	140.000	
4	<b>Các khoản phục vụ học tập</b>		
	+ Phù hiệu	15.000	
	+ Ghế chào cờ	64.000	
	+ Đề kiểm tra, giấy thi giữa kỳ, cuối kỳ	55.000	
	+ Học bạ	10.000	
5	Tiền Bảo hiểm tai nạn 24/24 (Tự nguyện)	150.000	
6	Tiền BHYT năm 2025 (Từ tháng 01/2025 đến hết tháng 12/2025)	884.520	
7	Dự kiến Học phí 4 tháng 9,10,11,12/2024	480.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.984.520</b>	

#### 2. Khối 11

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Tiền vệ sinh lớp học	126.000	<b>Tổng cộng 406.000 đ</b>
2	Tiền Vn.edu	60.000	
3	Đồng phục thể dục (Nếu HS có nhu cầu mua)		
4	<b>Các khoản phục vụ học tập</b>		
	+ Phù hiệu	15.000	
	+ Đề kiểm tra, giấy thi giữa kỳ, cuối kỳ	55.000	
5	+ Tiền Bảo hiểm tai nạn 24/24 (Tự nguyện)	150.000	
6	Tiền BHYT năm 2025 (Từ tháng 01/2025 đến hết tháng 12/2025)	884.520	
7	Dự kiến Học phí 4 tháng 9,10,11,12/2024	480.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.770.520</b>	

### 3. Khối 12

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Tiền vệ sinh lớp học	126.000	<b>Tổng cộng 406.000 đ</b>
2	Tiền Vn.edu	60.000	
3	Đồng phục thể dục (Nếu HS có nhu cầu mua)		
4	<b>Các khoản phục vụ học tập</b>		
	+ Phù hiệu	15.000	
	+ Đề kiểm tra, giấy thi giữa kỳ, cuối kỳ	55.000	
5	Tiền Bảo hiểm tai nạn 24/24(Tự nguyện)	150.000	
6	Tiền BHYT năm 2025 (Từ tháng 01/2025 đến hết tháng 9/2025)	663.390	
7	Dự kiến Học phí 4 tháng 9,10,11,12/2024	480.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.549.390</b>	

## IV. ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ VÀ BẢO HIỂM Y TẾ

### 1. Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập

a) Đối tượng miễn học phí (100%) theo Điều 15 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021

- Các đối tượng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 như sau: Con của Anh hùng lực lượng vũ

trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, thân nhân người có công với cách mạng (bao gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi), người có công nuôi liệt sỹ.

- Học sinh từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Học sinh phổ thông học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

**b) Đối tượng giảm học phí (50%) tại điểm 2 Điều 16 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021**

- Học sinh phổ thông là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

- Học sinh phổ thông học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

**3. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập (Theo Điều 18 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021) Phụ lục III; Phụ lục IV (nếu được miễn và hỗ trợ)**

- Học sinh phổ thông học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ;

- Học sinh phổ thông học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông bị khuyết tật;

- Học sinh phổ thông học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha mẹ thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

- Học sinh phổ thông học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;

**Thủ tục và hồ sơ bao gồm:**

**a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền học phí:**

- Đối với các đối tượng thuộc diện được miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo phụ lục II.

- Đối với các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập học: Mẫu đơn theo phụ lục III.

### **b) Các giấy tờ kèm theo**

Bản sao có công chứng các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập được quy định như sau:

- Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công đối với đối tượng được quy định tại điểm 1 khoản a mục 2 phần I văn bản này.

- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân xã cấp hoặc Quyết định về trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với đối tượng được quy định tại điểm 2 khoản a mục 2 phần I văn bản này.

- Giấy xác nhận hộ nghèo do Ủy ban nhân dân phường xã cấp cho đối tượng được quy định tại điểm 3 khoản a mục 2 phần I văn bản này.

- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp đối với đối tượng được quy định tại điểm 1 khoản b mục 2 phần I văn bản này.

- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp đối với đối tượng được quy định tại điểm 2 khoản b mục 2 phần I văn bản này.

- Lưu ý: Đối với học sinh thuộc diện được miễn, giảm học phí (mẫu đơn phụ lục II); học sinh được miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập (mẫu đơn phụ lục IV); riêng học sinh là con thương binh, bệnh binh, người có công cách mạng làm 01 mẫu đơn phụ lục II, còn học sinh được giảm 50% học phí thì làm 01 mẫu phụ lục số II.

## **2. Miễn giảm Bảo hiểm tể**

### **a) Miễn 100% mức đóng BHYT**

- Người dân tộc thiểu số có nơi thường trú/nơi tạm trú tại các xã khu vực I tỉnh Đồng Nai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 (Thành phố Long Khánh: Bảo Quang, Bình Lộc, Phú Bình; Huyện Xuân Lộc: Lang Minh, Xuân Phú; Huyện Cẩm Mỹ: Sông Ray, Xuân Tây, Bảo Bình, Nhân Nghĩa; Huyện Trảng Bom: Cây Gáo, Thanh Bình, xã Sông Thao, Bàu Hàm; Huyện Thống Nhất: Xã Lộ 25, Xuân Thiện

- Người thuộc hộ gia đình thoát nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh trong thời gian hai năm từ khi có quyết định công nhận thoát nghèo. Đối với người thuộc hộ gia đình có quyết định công nhận thoát nghèo sau ngày 01 tháng 01 năm 2024 được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

- Học sinh khuyết tật hòa nhập

### **b) Hỗ trợ 60% mức đóng BHYT**

- Người thuộc hộ gia đình thoát cận nghèo theo quy định chuẩn chuẩn nghèo đa chiều của tỉnh Đồng Nai.

**Lưu ý:** Học sinh thuộc các đối tượng thuộc diện miễn, giảm học phí, BHYT và hỗ trợ chi phí học tập liên hệ Văn phòng nhà trường để hướng dẫn các loại hồ sơ liên quan

## **VI. THỜI GIAN HOÀN THÀNH CÁC KHOẢN THU**

- **Trước ngày 30/9/2024:** Thu các khoản Vệ sinh, Vnedu, đồng phục TĐTT, các khoản phục vụ học tập và Bảo hiểm Tai nạn.

- **Trước ngày 30/10/2024:** Thu Bảo hiểm Y tế.

- **Trước ngày 30/11/2024:** Thu học phí học kỳ I.

## **V. HÌNH THỨC THU**

Quý phụ huynh nộp tiền vào tài khoản của nhà trường qua hệ thống VNEDU CONNECT (*Hướng dẫn kèm theo*)

Trên đây là thông báo việc thực hiện các khoản tạm thu đầu năm học 2024 – 2025. Hiệu trưởng trường THPT Hoàng Diệu xin gửi đến quý thầy cô giáo viên chủ nhiệm phối hợp với nhà trường thông báo đến các em học sinh và phụ huynh được biết để thực hiện kịp thời các chế độ, quy định nêu trên./.

### **Nơi nhận:**

- Các Phó Hiệu trưởng;
- Kế toán, Văn thư, Thủ quỹ (thực hiện);
- Đoàn thanh niên (phối hợp thực hiện);
- Niêm yết bảng tin; Đăng công TTĐT;
- Lưu: VT, KT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Trường An**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**

*(Dùng cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên công lập)*

**Kính gửi: Hiệu trưởng Trường THPT Hoàng Diệu**

Họ và tên (1):.....

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường:.....

Thuộc đối tượng *(nghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*:

.....

....

Căn cứ vào Nghị định số ...../2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

*Long Khánh, ngày 30 tháng 9 năm 2022*

**Người làm đơn (3)**

*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*

***Mẫu đơn này dành cho học sinh thuộc diện được miễn, giảm học phí***

*(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.*

*(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.*

*(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**  
*(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

**Kính gửi: Hiệu trưởng Trường THPT Hoàng Diệu**

Họ và tên (1):.....

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường:.....

Thuộc đối tượng *(nghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*:

.....

....

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

*Long Khánh, ngày 30 tháng 9 năm*  
*2022*

**Người làm đơn (3)**  
*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*

**Mẫu đơn này dành cho học sinh thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập**

(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.

(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**  
*(Dùng cho các đối tượng được hưởng đồng thời chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số ..../2021/NĐ-CP)*

**Kính gửi: Hiệu trưởng Trường THPT Hoàng Diệu**

Họ và tên (1) :.....

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường:.....:

Thuộc đối tượng *(nghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*:

.....

....

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn giảm học phí và cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

*Long Khánh, ngày 30 tháng 9 năm 2022*

**Người làm đơn (3)**

*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*

**Mẫu đơn này dành cho học sinh thuộc diện được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập**

*(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.*

*(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.*

*(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.*